

THÔNG TƯ

Bãi bỏ Thông tư số 118/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư bãi bỏ Thông tư số 118/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 118/2013/TT-BTC

Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 118/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay ODA của

Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2).

Điều 2. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh Bình Định, Bình Thuận, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế;
- Sở Nông nghiệp, Sở Tài chính các tỉnh Bình Định, Bình Thuận, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế;
- Kho bạc Nhà nước các tỉnh Bình Định, Bình Thuận, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan Trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Công Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QL.N. (150 bản) /.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ Nguyễn Đức Chi